

THÔNG BÁO

Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý 2/2020

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong Trường

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán thu – chi ngân sách Quý 2/2020 của Trường theo biểu đính kèm.

Trân trọng. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ GTVT (để b/cáo);
- Lưu: VT, KHTC. *[Signature]*



PGS.TS. Phạm Xuân Dương

Đơn vị: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM**
Chương: **021**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng 07 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II/2020

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường Đại học Hàng hải Việt Nam công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 2/2020 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2/2020	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 2/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	56.405	1.203	2%	5%
I	Nguồn ngân sách trong nước	56.405	1.203	2%	5%
1	Chi quản lý hành chính	-			
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-			
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	5.620	1.203	21%	719%
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	5.620	1.203	21%	719%
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	-			
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	5.620	1.203	21%	719%
*	Chuyển tiếp từ trước năm 2020	970	824	85%	
	Nghiên cứu xây dựng các hệ thống điều khiển bộ biến đổi điện tử công suất nhằm nâng cao năng lực đào tạo nhân lực ngành tự động hóa tạo Trường ĐHHH VN	80	79	99%	
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tự động điều chỉnh điện áp và phân chia tải phản tác dụng cho trạm phát điện tàu thủy	90	90	100%	
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tích hợp thông tin tàu thủy (Conning system) ứng dụng công nghệ phân tán đám mây	90	89	99%	
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống lái tự động tàu thủy áp dụng phương pháp điều khiển thích nghi	80	79	99%	
	Nghiên cứu chế tạo áo trục tàu thủy trên cơ sở hợp kim đồng nhôm có cơ tính tổng hợp cao, khả năng chống ăn mòn tốt và giá thành rẻ thay thế hàng nhập khẩu đắt tiền	90	90	100%	
	Nghiên cứu chế tạo hệ thống siêu âm kết hợp trên máy gia công tia lửa điện để chế tạo hạt Nano – Micro kẽm	80	80	100%	
	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm hệ thống thermal-oil (dầu nhiệt) kết hợp tận dụng sâu nhiệt khí xả, có công suất nhiệt và mức độ an toàn cao, dùng để hâm nhiên liệu và dầu hàng trên tàu chở dầu nhằm giảm chi phí khai thác, nội địa hóa sản phẩm	80	80	100%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2/2020	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 2/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thử nghiệm hệ thống đánh giá ảnh hưởng đồng thời của mặt thoáng và chiều quay chân vịt đến điều khiển hướng chuyển động tàu thủy	100	95	95%	
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và thử nghiệm thiết bị máng dòng chảy.	100	100	100%	
	Nghiên cứu đánh giá hành động của thuyền viên tàu biển Việt Nam trong tình huống có nguy cơ đắm và khi hành trình trên biển, đề xuất những khuyến cáo nhằm nâng cao khả năng đảm bảo an toàn giao thông hàng hải	90	42		
	Nghiên cứu đề xuất kết cấu mới dạng khung và bản bê tông cốt thanh FRP lắp ghép để xây dựng đê lấn biển	90	-		
*	Mới mới năm 2020	4.650	379	8%	
	Nghiên cứu tính toán hệ thống dây neo công trình biển chịu tải trọng động theo mô hình không gian bằng phương pháp Phần tử Hữu hạn	350	-		
	Nghiên cứu tính toán khí động học trong xây dựng cầu theo mô hình không gian bằng phương pháp phần tử hữu hạn	270	-		
	Nghiên cứu phát triển bền vững dịch vụ logistics khu vực thành phố Hải Phòng đáp ứng tiêu chí đô thị cảng biển xanh giai đoạn 2020 đến 2030, tầm nhìn 2045	250	106	43%	
	Nghiên cứu xây dựng mô hình hợp tác kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ Logistics của Việt Nam	220	-		
	Nghiên cứu ứng dụng IoT xây dựng thí điểm hệ thống quản lý sử dụng năng lượng trên tàu thủy để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trên tàu	220	-		
	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ truyền động điện xoay chiều ba pha phục vụ đào tạo nhân lực ngành Tự động hóa tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	350	-		
	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng hợp luyện cabin lái tàu phục vụ đào tạo và huấn luyện	280	-		
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tự động hòa đồng bộ và phân chia tải tác dụng cho trạm phát điện tàu thủy	260	68		
	Xây dựng mô hình dự báo lượng hàng hóa thông qua hệ thống cảng bến thủy nội địa khu vực phía Bắc	350	-		
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống mô phỏng radar hàng hải ứng dụng cho các vùng biển của Việt Nam phục vụ công tác đào tạo và huấn luyện tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	325	56		
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo bộ thu mềm hệ thống nhận dạng tự động	325	-		
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thử nghiệm rô-bốt phục vụ kiểm tra kết nước dẫn tàu biển	280	149		
	Nghiên cứu chế tạo thiết bị thoát hiểm khẩn cấp trên tàu biển được làm bằng vật liệu composil thay thế hàng nhập khẩu	260	-		
	Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm hợp kim đồng trên cơ sở hợp kim hóa Ni và Sn có giá thành thấp, độ bền, độ đàn hồi và dẫn điện cao dùng cho thiết bị điện trên tàu thủy nhằm thay thế hàng nhập khẩu	280	-		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2/2020	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 2/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Chế tạo thử nghiệm cụm thiết bị thăm đa năng áp dụng trong việc chế tạo các chi tiết đòi hỏi độ bền cao của xe nâng và cần trục sử dụng tại Cảng, nhằm giảm giá thành và nội địa hóa sản phẩm	280	-		
	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo Robot song song sáu bậc tự do tạo dao động sóng biển phục vụ đào tạo và huấn luyện hàng hải.	350	-		
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	46.665	-		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-			
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	46.665	-		
	Sửa chữa, cải tạo Nhà B5 và sân B3, B4.	8.021			
	Sửa chữa, cải tạo Nhà A8	3.644			
	Sửa chữa, cải tạo ngoài Nhà A1, A2, A3, A4, A9.	6.825			
	Sửa chữa, chống dột Nhà xưởng Trung tâm Cơ khí thực hành	923			
	Sửa chữa, cải tạo Nhà B1, B2	8.873			
	Cải tạo thang máy nhà A6	990			
	Mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ thực hành thí nghiệm các đơn vị	3.180			
	Trang bị máy chiếu, điều hòa, quạt trần, bàn ghế các phòng học	4.229			
	Mua sắm trang thiết bị, máy móc phục vụ đào tạo, huấn luyện hàng hải	2.702			
	Trang bị thiết bị, cơ sở vật chất cho ngành Máy và tự động công nghiệp - Khoa Máy tàu biển	1.002			
	Kinh phí thực hiện chính sách nội trú theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg	269			
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập SV theo QĐ66/2013/QĐ-TTg	14			
	Kinh phí thực hiện miễn giảm học phí theo NĐ86/2015/NĐ-CP	5.993			
	Kinh phí thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 theo Quyết định 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ (Nhiệm vụ hoạt động bồi dưỡng giảng viên, viên chức)	175			
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế	800	-		
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	3.320	-		
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-			
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.320	-		
7.2.1	Thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường (Loại 250-Khoản 278)	2.340	-		
*	<i>Chuyển tiếp từ trước năm 2020</i>	500	-		
	Đánh giá ảnh hưởng của hoạt động cảng biển nhóm 5 đến môi trường	500			
*	<i>Mở mới năm 2020</i>	1.840	-		

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2/2020	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 2/2020 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
I	2	3	4	5	6
	Đánh giá, phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường do hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu	400			
	Khảo sát, đánh giá, xây dựng lộ trình quốc gia về giảm phát thải khí từ hoạt động tàu biển	500			
	Khảo sát hiện trạng và đề xuất giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong hoạt động của tàu khách du lịch; áp dụng thí điểm trên một số tàu hoạt động tại vùng biển Hải Phòng, Quảng Ninh	440			
	Khảo sát, đánh giá hiện trạng, xây dựng hướng dẫn kỹ thuật về bảo vệ môi trường đối với công tác vận chuyển hàng nguy hiểm bằng tàu biển	500			
7.2.2	Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 (Loại 250 - Khoản 272; Mã CTMT: 0704-Mã số tiểu chương trình, nhiệm vụ, dự án: 0749)	980			
	Xây dựng giải pháp tổ chức, quản lý, khai thác vận tải biển theo hướng tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải phù hợp với quy định của Phụ lục VI, Công ước MARPOL.	980			
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Hải Phòng, ngày 07 tháng 07 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Phạm Xuân Dương